TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2024/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 23 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 107/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024, giữa:

- ***Nguyên đơn***: Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố HL, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG.

- ***Bị đơn***: Bà **Trần Kim O**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố HL, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn V và bà Trần Kim O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn V và bà Trần Kim O thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 người con chung là Nguyễn Thanh D, sinh ngày 09/9/1999. Cháu D đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, ông Nguyễn Văn V tự nguyện nộp hết số tiền án phí 150.000 đồng. Số tiền án phí ông Vũ phải nộp là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo lai thu số 0003953 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Số tiền còn thừa ông Vũ được nhận lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương;
- Chi cục THADS huyện Kiên Lương;
- UBND TT Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thuỷ